

PHỤ LỤC III

BẢO LƯU CỦA CHILE ĐỐI VỚI CHƯƠNG 11 (DỊCH VỤ TÀI CHÍNH)

*Bản dịch này chuyển từ bản dịch của TPP, do CPTPP giữ nguyên nội dung Chương này của TPP (theo TTWTO-VCCI)

GIỚI THIỆU

1. Biểu cam kết của Chile đối với Phụ lục này liệt kê:
 - (a) phân giải thích giới hạn hoặc làm rõ các cam kết của Chile về các nghĩa vụ được mô tả trong các khoản 1(b) và 1(c);
 - (b) trong Mục A, theo Điều 11.10 (Các biện pháp không tương thích), các biện pháp Việt Nam đang áp dụng không phù hợp với một số hoặc tất cả các nghĩa vụ được quy định theo:
 - (i) Điều 11.3 (Đối xử quốc gia);
 - (ii) Điều 11.4 (Đối xử tối huệ quốc);
 - (iii) Điều 11.5 (Tiếp cận thị trường cho các tổ chức tài chính);
 - (iv) Điều 11.6 (Thương mại qua biên giới); hoặc
 - (v) Điều 11.9 (Nhân sự quản lý cấp cao và Ban giám đốc); và
 - (c) trong Mục B, theo Điều 11.10.2 (Các biện pháp không tương thích), các ngành, phân ngành hoặc hoạt động cụ thể mà Việt Nam có thể duy trì các biện pháp đang thực hiện hoặc áp dụng các biện pháp mới hoặc hạn chế hơn mà không tương thích với các nghĩa vụ được quy định theo:
 - (i) Điều 11.3 (Đối xử quốc gia);
 - (ii) Điều 11.4 (Đối xử tối huệ quốc);
 - (iii) Điều 11.5 (Tiếp cận thị trường cho các tổ chức tài chính);
 - (iv) Điều 11.6 (Thương mại qua biên giới); hoặc
 - (v) Điều 11.9 (Nhân sự quản lý cấp cao và Ban giám đốc).

2. Mỗi bảo lưu của Biểu cam kết trong Mục A bao gồm các nội dung sau:
- (a) **Ngành** được hiểu là ngành áp dụng đối với bảo lưu;
 - (b) **Phân ngành**, nếu được nhắc đến, được hiểu là phân ngành cụ thể áp dụng đối với bảo lưu;
 - (c) **Các nghĩa vụ liên quan** quy định (các) nghĩa vụ được nhắc đến trong khoản 1(b), theo Điều 11.10.1(a) (Các biện pháp không tương thích), không áp dụng đối với (các) biện pháp được nêu tại phần giải thích cho Biểu cam kết của mỗi Bên;
 - (d) **Cấp Chính phủ** chỉ ra cấp chính phủ duy trì (các) biện pháp được nêu;
 - (e) **Mô tả** liệt kê phạm vi và/ hoặc bản chất của các ngành, phân ngành, hoặc hoạt động mà bảo lưu áp dụng; và
 - (f) **Biện pháp đang thực hiện** xác định, vì mục đích minh bạch, một danh sách không hạn chế các biện pháp đang thực hiện đối với các ngành, phân ngành hoặc hoạt động được nêu trong bảo lưu.
4. Các Bên công nhận các các biện pháp thuộc phần ngoại lệ được nêu tại Điều 11.11.1 (Ngoại lệ) không cần đưa vào Biểu cam kết. Tuy nhiên, một số Bên đã liệt kê các biện pháp có thể thuộc ngoại lệ. Để làm rõ hơn, việc liệt kê một biện pháp tại Biểu cam kết của Phụ lục III của một bên không ảnh hưởng tới việc biện pháp đó hoặc bất kỳ biện pháp nào:
- (a) Được áp dụng hoặc duy trì bởi một Bên; hoặc
 - (b) Được áp dụng hoặc duy trì bởi một Bên khác,
- được xếp vào ngoại lệ theo Điều 11.11.1(Ngoại lệ).

LỜI MỞ ĐẦU

1. Các cam kết trong Hiệp định, theo các phân ngành được liệt kê tại Biểu cam kết, được thực hiện theo các hạn chế và điều kiện quy định trong phần Giải thích này và Biểu cam kết dưới đây.
2. Các pháp nhân cung cấp dịch vụ tài chính và được thành lập theo pháp luật của Chile phải chịu các hạn chế không mang tính phân biệt đối xử về tư cách pháp nhân. Ví dụ như liên danh thường không được chấp nhận có đủ tư cách pháp nhân để là tổ chức tài chính tại Chile. Giải thích này không ảnh hưởng tới, hay nói cách khác, không hạn chế tổ chức tài chính của Bên khác lựa chọn hình thức chi nhánh hoặc công ty con 100% vốn nước ngoài.

PHỤ LỤC III

MỤC A

A-1

Ngành:	Dịch vụ Tài chính
Phân ngành:	Ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3) Nhân sự quản lý cấp cao và Ban giám đốc (Điều 11.9)
Biện pháp:	Luật số 18.045, Công báo ngày 22/10/1981 Luật Chứng khoán, Mục VI và VII, Điều 24, 26 và 27
Mô tả:	Các giám đốc, người quản lý hoặc đại diện pháp lý của các tổ chức pháp lý hoặc tự nhiên nhân thực hiện các hoạt động môi giới chứng khoán hay đại lý chứng khoán phải là người Chile hoặc là người nước ngoài được phép định cư lâu dài tại Chile

A-2

Ngành:	Dịch vụ Tài chính
Phân ngành:	Ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3)
Biện pháp:	Luật số 18.657, Công báo ngày 29/9/1987, Luật về Quỹ đầu tư nước ngoài, Mục I và II, Điều 12, 14 và 18 Luật số 18.046, Công báo ngày 22/10/1981, Luật Công ty, Mục XIII, Điều 126 đến 132 Luật số 18.045, Công báo ngày 22/10/1981, Luật Chứng khoán, Mục XXVII, Điều khoản 220 đến 238
Mô tả:	Vốn của quỹ đầu tư vốn nước ngoài sẽ không được chuyển ra nước ngoài trong vòng 5 năm tính từ ngày thực hiện góp vốn, hoặc 3 năm đối với trường hợp quỹ đầu tư mạo hiểm .nước ngoài

A-3

Ngành:	Dịch vụ Tài chính
Phân ngành:	Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3)
Biện pháp:	<i>Decreto con Fuerza de Ley N° 251</i> , Công báo ngày 22/5/1931, <i>Ley de Seguros</i> , Phần I, Điều 16.
Mô tả:	Môi giới tái bảo hiểm có thể do người môi giới tái bảo hiểm nước ngoài thực hiện. Những người môi giới này phải là cá nhân có tư cách pháp lý, chứng minh được thực thể của mình được tổ chức theo pháp luật tại nước xuất xứ và được ủy quyền làm trung gian cho các rủi ro được nhượng từ nước ngoài, và cung cấp ngày cấp ủy quyền đó. Những thực thể đó sẽ chỉ định một đại diện ở Chi-lê để thay mặt cho họ với các quyền hạn chung. Bên đại diện đó sẽ đại diện trước tòa và phải có quốc tịch Chi-lê

A-4

Ngành:	Dịch vụ Tài chính
Phân ngành:	Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3) Nhân sự quản lý cấp cao và Ban giám đốc (Điều 11.9)
Biện pháp:	<i>Decreto con Fuerza de Ley 251</i> , Công báo ngày 22/5/1931, <i>Ley de Seguros</i> , Phần III, Điều 58, 62. <i>Decreto Supremo N° 863 de 1989 del Ministerio de Hacienda</i> , Công báo ngày 5/4/1990, <i>Reglamento de los Auxiliares del Comercio de Seguros</i> , Phần I, Điều 2, điểm c).
Mô tả:	Thành viên quản trị và đại diện pháp lý của các thực thể pháp lý hoặc thể nhân, thực hiện các hoạt động thanh toán bồi thường và môi giới bảo hiểm phải là người Chi-lê hoặc người nước ngoài có giấy phép thường trú.

A-5

Ngành:	Dịch vụ Tài chính
Phân ngành:	Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3)
Biện pháp:	<i>Decreto con Fuerza de Ley 251</i> , Công báo ngày 22/5/1931, <i>Ley de Seguros</i> , Phần I, Điều 20.
Mô tả:	Trong trường hợp loại bảo hiểm do Decreto Ley 3.500 điều chỉnh, liên quan đến xử lý tái bảo hiểm cho bên tái bảo hiểm nước ngoài, mức giảm giá cho tái bảo hiểm không được vượt quá 40% tổng quỹ dự phòng cho các loại bảo hiểm đó hoặc một mức phần trăm cao hơn do Superintendencia de Valores y Seguros quy định.

A-6

Ngành:	Dịch vụ Tài chính
Phân ngành:	Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3)
Biện pháp:	<i>Decreto con Fuerza de Ley 251</i> , Công báo ngày 22/5/1931, <i>Ley de Seguros</i> , Phần I.
Mô tả:	<p>Hoạt động tái bảo hiểm có thể do các thực thể nước ngoài đã được phân loại cung cấp, theo các hãng đánh giá rủi ro có danh tiếng trên thế giới như Ủy ban Chứng khoán và Bảo hiểm (<i>SuperintendenciadeValoresySeguros</i>) đưa ra, ít nhất là phải được phân loại BBB hoặc tương đương. Các thực thể này phải có một đại diện ở Chi-lê để đại diện về các quyền hạn chung. Bên đại diện phải đại diện trước tòa. Không kể các quy định trên, việc chỉ định một bên đại diện sẽ không cần thiết trong trường hợp môi giới tái bảo hiểm đăng ký trên cơ sở dữ liệu của Superintendency phụ trách hoạt động tái bảo hiểm. Trong mọi trường hợp, đặc biệt là khi có liên quan đến việc áp dụng và thực hiện ở nước của hợp đồng tái bảo hiểm, bên môi giới này phải được coi là đại diện pháp lý của bên bảo hiểm.</p>

MỤC B

B-1

Ngành:	Dịch vụ tài chính
Phân ngành:	Tất cả
Nghĩa vụ liên quan:	Thương mại qua biên giới (Điều 11.6)
Nguồn biện pháp:	Luật 18.840, Công báo ngày 10/10/1989, <i>Luật Ngân hàng Trung Ương Chile</i> , Phần III
Mô tả:	Việc mua dịch vụ tài chính từ các nhà cung cấp dịch vụ tài chính qua biên giới của người cư trú tại Việt nam hoặc công dân Chile ở bất kì nơi nào cần được thực hiện theo quy định do <i>Ngân hàng Trung ương Chile</i> duy trì và áp dụng phù hợp với Luật NHTW (<i>Luật 18.840</i>)

B-2

Ngành:	Dịch vụ tài chính
Phân ngành:	Ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác
Nghĩa vụ liên quan:	Đối xử quốc gia (Điều 11.3)
Nguồn biện pháp:	<i>Nghị định số 2.079, Công báo ngày 18/1/1978, Luật Ngân hàng Trung ương Chile.</i> <i>Nghị định số 1.263, Công báo ngày 28/11/1975, Luật Quản lý Tài chính nhà nước, Điều 6</i>
Mô tả:	Chile có thể cấp ưu đãi hoặc quyền đặc biệt cho <i>NHTW Chile</i> , ngân hàng nhà nước Chile, bao gồm nhưng không bị hạn chế bởi: Việc quản lý nguồn tài chính của chính phủ Chile chỉ được thực hiện thông qua 1 tài khoản thuế thống nhất và các tài khoản thứ cấp của tài khoản đó, tất cả đều được <i>NHTW Chile</i> nắm giữ.

B-3

Ngành:	Dịch vụ tài chính
Phân ngành:	Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm
Nghĩa vụ liên quan:	Thương mại qua biên giới (Điều 11.6)
Nguồn biện pháp:	<i>Decreto con Fuerzade Ley N°251</i> , Công báo ngày 22/5/1931, <i>Ley de Seguros</i> , Phần I, Điều 4.
Mô tả:	Tất cả các loại bảo hiểm mà luật của Chi-lê điều chỉnh hoặc có thể điều chỉnh bắt buộc, và tất cả các loại bảo hiểm liên quan đến an ninh xã hội, không được phép làm hợp đồng bên ngoài Chi-lê. Bảo lưu này không áp dụng với các loại bảo hiểm đã được đưa vào Danh mục cam kết của Chi-lê tại đoạn 1(a) of PHỤ LỤC 12.5.

B-4

Ngành:	Dịch vụ tài chính
Phân ngành:	Các dịch vụ xã hội
Nghĩa vụ liên quan:	Tiếp cận thị trường đối với các tổ chức tài chính (Điều 11.5) Thương mại qua biên giới (Điều 11.6)
Mô tả:	Chile bảo lưu quyền áp dụng và duy trì bất kì biện pháp nào liên quan tới thực thi luật pháp và các dịch vụ tù giam, và các dịch vụ sau đây nếu các dịch vụ đó là các dịch vụ xã hội được thiết lập hoặc duy trì vì mục tiêu công: an ninh thu nhập hoặc bảo hiểm, an ninh hoặc bảo hiểm xã hội, phúc lợi xã hội, giáo dục công, đào tạo công, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc trẻ em.

B-5

Ngành:	Dịch vụ tài chính
Phân ngành:	Tất cả các phân ngành
Nghĩa vụ liên quan:	Tiếp cận thị trường đối với các tổ chức tài chính (Điều 11.5)
Mô tả:	Chi-lê bảo lưu quyền áp dụng hoặc duy trì bất kỳ biện pháp nào có liên quan đến Điều 11.10.4 (Mở cửa thị trường cho các tổ chức tài chính), trừ các Ngành, Phân ngành và Dịch vụ tài chính được định nghĩa phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan của Chi-lê và theo các điều khoản, hạn chế và điều kiện cụ thể dưới đây:

Tất cả các lĩnh vực	
<p>1. Lĩnh vực dịch vụ tài chính Chile phần nào có sự phân chia, có nghĩa là các tổ chức, trong nước và nước ngoài, được phép hoạt động như một ngân hàng không được phép tham gia trực tiếp vào lĩnh vực bảo hiểm và kinh doanh chứng khoán và ngược lại. Tuy nhiên, theo ủy quyền của Cơ quan giám sát Ngân hàng và Tổ chức tài chính) các ngân hàng trong và nước hoạt động tại Chile có thể thành lập ngân hàng để cung cấp các dịch vụ tài chính khác bên cạnh ngành kinh doanh chính.</p> <p>2. Chile duy trì quyền áp dụng các biện pháp quản lý các tập đoàn tài chính bao gồm cả các thực thể thuộc tập đoàn đó</p> <p>3. Thuật ngữ “CPC” có nghĩa là Mã Phân loại Sản phẩm (Danh mục thống kê, Số 77, Vụ Kinh tế quốc tế và các vấn đề xã hội của Liên hợp Quốc, New York, (1991))</p>	
Phân ngành	Hạn chế mở cửa thị trường
a) <u>Dịch vụ ngân hàng:</u>	
<p>a.1) Các dịch vụ ngân hàng chính và nghiệp vụ ngân hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận tiền gửi và các khoản phải trả khác từ công chúng (chỉ bao gồm các tài khoản vãng lai), nhận tiền gửi tại quầy, tiền gửi kì hạn, tiền gửi tiết kiệm, các công cụ tài chính đơi với các hợp đồng mua bán và tiền gửi bảo lãnh hoặc trái phiếu bảo đảm; Cấp tín dụng (chỉ bao gồm các khoản vay thông thường, tín dụng cho khách hàng, tín dụng theo thư tín dụng, khoảng vay thế chấp, khoản vay theo tư tín dụng, mua bán công cụ tài chính với các hợp đồng mua lại, tín dụng phát hành trái phiếu bảo đảm hoặc các loại hình tài trợ khác, phát hành và đàm phán thư tín dụng xuất nhập khẩu, phát hành và xác nhận thư tín dụng dự phòng) Mua các chứng khoán công chúng (chỉ bao gồm việc mua trái phiếu, thư tín dụng, hợp đồng làm đại lý cổ phiếu, 	<p>Các tổ chức ngân hàng nước ngoài phải là ngân hàng hoạt động hợp lệ tại nước nguyên xứ và phải duy trì vốn theo quy định của Chile.</p> <p>Các tổ chức ngân hàng nước ngoài chỉ được phép hoạt động:</p> <p>(i) Thông qua việc nắm giữ cổ phần tại các ngân hàng Chile được thành lập như là các công ty tại Chile;</p> <p>(ii) Bằng cách thành lập một công ty tại Chile;</p> <p>(iii) Dưới hình thức chi nhánh của công ty nước ngoài, trong trường hợp này tư cách pháp nhân tại nước nguyên xứ phải được công nhận. Để chi nhánh ngân hàng nước ngoài được hoạt động tại Chile thì phải đáp ứng yêu cầu về vốn đầu tư thực tế tại Chile, chứ không phải là vốn của văn phòng chính. Việc tăng vốn hoặc dự trữ không xuất phát từ việc vốn hóa các khoản dự trữ khác sẽ nhận được đối xử giống như đối với vốn và dự trữ</p>

<p>trái phiếu và thư tín dụng (bảo lãnh phát hành);</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phát hành thẻ tín dụng (CPC 81133) (chỉ bao gồm thẻ tín dụng phát hành ở Chile) • Séc • Chuyển tiền (Hối phiếu ngân hàng) • Hối phiếu và lệnh phiếu • Bảo lãnh bên thứ ba bằng đồng tiền Chile và ngoại tệ • Lưu ký chứng khoán • Nghiệp vụ thị trường ngoại hối theo quy định được phát hành hoặc sẽ được phát hành bởi NHTW Chile • Nghiệp vụ đối với các sản phẩm phái sinh hoặc được cấp phép bởi NHTW Chile (chỉ bao gồm kì hạn và hoán đổi tiền tệ và tỷ giá); và • Chấp nhận và thực hiện các nghiệp vụ ủy thác 	<p>ban đầu. Trong các giao dịch giữa một chi nhánh và văn phòng chính ở nước ngoài, chi nhánh và văn phòng chính sẽ được xem như các pháp nhân độc lập.</p> <p>Không thể nhân hoặc pháp nhân trong nước hoặc nước ngoài nào hiện đang nắm giữ hoặc sau khi mua cổ phần nắm giữ hơn 10% vốn của ngân hàng có thể mua trực tiếp hoặc thông qua các Bên thứ 3 cổ phần tại một ngân hàng mà không có sự chấp thuận trước của SBIF. Thêm vào đó, đối tác hoặc cổ đông của một tổ chức tài chính không thể chuyển nhượng quá 10% tỷ lệ quyền hoặc cổ phần trong công ty mà không có sự chấp thuận của SBIF.</p>
<p>a.2) Các dịch vụ ngân hàng bổ sung</p>	<p>Các dịch vụ tài chính bổ sung cho dịch vụ cốt lõi của ngân hàng có thể được cung cấp trực tiếp bởi các tổ chức này, với sự chấp thuận trước từ SBIF, hoặc thông qua các chi nhánh do SBIF chỉ định.</p>
<p>Cho thuê tài chính (CPC 81120) (chỉ bao gồm hợp đồng cho thuê hàng hóa theo yêu cầu khách hàng, ví dụ khách hàng không thể mua hàng hóa để dự trữ hoặc cho thuê)</p> <p>Bao thanh toán</p>	<p>Các dịch vụ cho thuê tài chính và nghiệp vụ bao thanh toán được coi như dịch vụ ngân hàng bổ sung và vì thế, SBIF có quyền mở rộng hoặc hạn chế các hoạt động dịch vụ mà các tổ chức này có thể cung cấp, và các tổ chức này chỉ có thể cung cấp các dịch vụ đã được SBIF chấp thuận một cách rõ ràng.</p>
<p>Các dịch vụ tư vấn và các dịch vụ tài chính phụ trợ khác (CPC 8133) (chỉ bao gồm dịch vụ liệt kê trong lĩnh vực</p>	<p>Không có gì</p>

ngân hàng trong biểu cam kết này	
Quản lý quỹ của bên thứ ba thuộc Quỹ Quản lý (không bao gồm quản lý quỹ hưu trí và các kế hoạch tiết kiệm hưu trí tình nguyện)	Việc quản lý các quỹ của các Bên thứ 3 chỉ có thể được thực hiện thông qua các chi nhánh được thành lập theo Đạo luật chung về Ngân hàng và được sự chấp thuận trước của cả SBIF và Ủy ban Chứng khoán và Bảo hiểm, SVS.
<p>Chứng khoán hóa</p> <p>Trung gian phát hành chứng khoán ra công chúng (CPC 81321)</p>	<p>Các ngân hàng có thể cung cấp dịch vụ chứng khoán hóa thông qua các chi nhánh được thành lập theo Đạo luật chung về ngân hàng. Để cung cấp các dịch vụ này, công ty con phải tuân thủ với pháp luật về chứng khoán và các quy định do SVS ban hành. Yêu cầu phải có sự chấp thuận trước của SVS và SBIF.</p> <p>Các ngân hàng có thể cung cấp các dịch vụ trung gian phát hành chứng khoán ra công chúng thông qua các chi nhánh được thành lập theo Đạo luật chung về ngân hàng, như các đại lý chứng khoán và/ hoặc như các nhà môi giới chứng khoán. Ngoại trừ yêu cầu phải ghi danh vào sổ đăng ký thích hợp của SVS, để cung cấp các dịch vụ này, các chi nhánh ngân hàng phải tuân thủ với pháp luật về chứng khoán và các quy định do SVS ban hành. Yêu cầu phải có sự chấp thuận trước của SVS và SBIF.</p>
a.3) Văn phòng đại diện các ngân hàng nước ngoài	SBIF có thể cho phép các ngân hàng nước ngoài duy trì các văn phòng đại diện hoạt động như các đại lý kinh doanh cho các văn phòng chính, và tiến hành việc kiểm tra đối với các văn phòng đại diện này tương tự như việc kiểm tra mà cơ quan kiểm tra tiến hành đối với các tổ chức ngân hàng theo quy định tại <i>Ley General de Bancos</i> . Sự cấp phép bởi SBIF cho các văn phòng đại diện có thể bị thu hồi nếu như việc duy trì các văn phòng này là không thuận tiện như được nêu tại <i>Ley General de Bancos</i> . Điều này không nhằm hạn chế bất kỳ biện pháp khắc phục nào mà nhà đầu tư bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi cấp phép có thể khiếu nại theo pháp luật của Chile.

b) Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm:

1. Ở Chi-lê, doanh nghiệp bảo hiểm được chia làm hai nhóm: nhóm đầu tiên gồm các công ty bảo hiểm hàng hóa hoặc tài sản (*patrimonio*) khỏi rủi ro mất mát hoặc tổn thất, loại thứ hai gồm các công ty bảo hiểm rủi ro hoặc bảo lãnh về người, trong hoặc vào cuối kỳ bảo hiểm nhất định, một khoản vốn, một khoản bảo hiểm trả gộp hoặc một khoản thu nhập cho người được bảo hiểm hoặc bên thụ hưởng của anh ta/cô ta. Một doanh nghiệp bảo hiểm thì không được phép kinh doanh cả hai loại rủi ro trên.
2. Các doanh nghiệp bảo hiểm tín dụng, mặc dù được phân loại vào nhóm đầu tiên nhưng phải thành lập là pháp nhân với mục đích duy nhất là bảo hiểm loại rủi ro này, ví dụ như mất mát hoặc tổn thất hàng hóa hoặc tài sản (*patrimonio*) của bên được bảo hiểm là kết quả của một khoản nợ hoặc khoản vay không trả, thì cũng được phép thực hiện bảo lãnh và bảo hiểm các rủi ro về trung thành (*fidelity*).

Phân ngành	Hạn chế về Mở cửa thị trường
<p><u>Bảo hiểm:</u></p> <p>Bán bảo hiểm nhân thọ trực tiếp (không bao gồm bảo hiểm liên quan đến hệ thống bảo hiểm xã hội) (CPC81211), và bán bảo hiểm chung trực tiếp (CPC8129, trừ CPC81299) (trừ <i>Instituciones de Salud Previsional, ISAPRES</i> (các tổ chức y tế bảo hiểm xã hội) như cá nhân có tư cách pháp lý thành lập với mục đích cung cấp các dịch vụ sức khỏe cho những người chọn là thành viên và được tài trợ thông qua đóng góp theo luật một khoản phần trăm thu nhập bị đánh thuế đã định theo luật hoặc một mức cao hơn nếu có. Trường hợp này cũng ngoại trừ <i>Fondo Nacional de Salud, FONASA</i> (Quỹ y tế quốc gia), là một cơ quan công do Chính phủ cấp vốn và đóng góp theo luật một khoản phần trăm thu nhập bị đánh thuế đã định theo luật, là bên cùng chịu trách nhiệm trả lợi ích theo quỹ y tế tự chọn mà những người không phải là thành viên của ISAPRE có thể tham gia.</p> <p>(Không bao gồm bán bảo hiểm cho chuyên chở hàng hải quốc tế, phóng và vận chuyển hàng không thương mại quốc tế và hàng hóa quá cảnh quốc tế).</p>	<p>Các dịch vụ bảo hiểm có thể được các doanh nghiệp bảo hiểm thành lập ở Chi-lê dưới hình thức công ty hoặc chi nhánh của doanh nghiệp nước ngoài với mục đích duy nhất là phát triển loại hình kinh doanh này, cho dù là bảo hiểm nhân thọ trực tiếp hay bảo hiểm tổn thất chung trực tiếp. Trong trường hợp bảo hiểm tín dụng chung (81296), các doanh nghiệp đó phải được thành lập dưới hình thức công ty hoặc chi nhánh với mục đích duy nhất là bảo hiểm loại rủi ro đó.</p> <p>Các công ty bảo hiểm có thể được thành lập theo luật phù hợp với các quy định của luật doanh nghiệp.</p> <p>Với mục đích hoạt động của chi nhánh bảo hiểm nước ngoài ở Chi-lê, vốn và dự phòng (<i>patrimonio</i>) được đầu tư hiệu quả ở Chi-lê sẽ được xem xét, và không xem xét vấn đề đó của công ty mẹ. Vốn và dự phòng đó (<i>patrimonio</i>) phải được chuyển và chuyển đổi hiệu quả thành đồng nội tệ phù hợp với bất kỳ hệ thống nào được ủy quyền theo Luật hoặc do <i>Banco Central de Chile</i> quy định. Việc tăng vốn không đến từ vốn hóa khoản dự phòng sẽ được đối xử như vốn ban đầu. Các giao dịch giữa một chi nhánh và công ty mẹ ở nước ngoài sẽ được xem là các thực thể độc lập.</p>

	Bảo hiểm có thể được phát hành trực tiếp hoặc thông qua các bên môi giới bảo hiểm mà bên môi giới bảo hiểm đó phải đăng ký với SVS và phải thỏa mãn các quy định của luật.
Bán bảo hiểm cho chuyên chở hàng hải quốc tế, phóng và vận chuyển hàng không thương mại quốc tế (bao gồm vệ tinh) và hàng hóa quá cảnh quốc tế. (bao gồm hàng hóa vận chuyển, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bất kỳ trách nhiệm dân sự nào phát sinh. Không bao gồm vận chuyển nội địa (<i>cabotage</i>)).	Các dịch vụ bảo hiểm có thể do các công ty thành lập tại Chi-lê cung cấp và các công ty này có mục đích duy nhất là phát triển kinh doanh bảo hiểm tồn thất chung trực tiếp.
Môi giới bảo hiểm (trừ bảo hiểm cho chuyên chở hàng hải quốc tế, phóng và vận chuyển hàng không thương mại quốc tế (bao gồm vệ tinh) và hàng hóa quá cảnh quốc tế).	Phải đăng ký trên hệ thống Đăng ký của SVS và hoàn thiện các yêu cầu do SVS đưa ra. Chỉ có các cá nhân có tư cách pháp lý thành lập ở Chi-lê để thực hiện mục đích này mới được cung cấp dịch vụ.
Các bên môi giới bảo hiểm đối với chuyên chở hàng hải quốc tế, phóng và vận chuyển hàng không thương mại quốc tế (bao gồm vệ tinh) và hàng hóa quá cảnh quốc tế. (bao gồm hàng hóa vận chuyển, phương tiện vận chuyển hàng hóa và bất kỳ trách nhiệm dân sự nào phát sinh. Không bao gồm vận chuyển nội địa (<i>cabotage</i>)).	Phải đăng ký trên hệ thống Đăng ký của SVS và hoàn thiện các yêu cầu do SVS đưa ra. Chỉ có các cá nhân có tư cách pháp lý thành lập ở Chi-lê để thực hiện mục đích này mới được cung cấp dịch vụ.
Tái bảo hiểm và nhượng tái bảo hiểm (trừ môi giới tái bảo hiểm).	Dịch vụ tái bảo hiểm được cung cấp bởi các công ty tái bảo hiểm và chi nhánh tái bảo hiểm thành lập ở Chi-lê phù hợp với các quy định của luật doanh nghiệp và được SVS phê duyệt. Các công ty bảo hiểm cũng có thể cung cấp dịch vụ tái bảo hiểm như là một phần bổ sung vào các hoạt động kinh doanh bảo hiểm của mình nếu như Điều lệ công ty cho phép. Các dịch vụ tái bảo hiểm cũng có thể được cung cấp bởi các bên tái bảo hiểm nước ngoài hoặc các bên môi giới tái bảo hiểm nước ngoài đã đăng ký trên hệ thống Đăng ký của SVS.
Dịch vụ thanh toán bồi thường.	Dịch vụ thanh toán bồi thường có thể được trực tiếp cung cấp bởi các doanh nghiệp bảo hiểm thành lập ở

	Chi-lê hoặc do các cá nhân có tư cách pháp lý ở Chi-lê và đăng ký với SVS.
Các dịch vụ hỗ trợ bảo hiểm (bao gồm tư vấn, tính toán bảo hiểm, và đánh giá rủi ro).	Các dịch vụ hỗ trợ bảo hiểm phải do các cá nhân có tư cách pháp lý ở Chi-lê và đăng ký với SVS cung cấp.

c) Dịch vụ chứng khoán:

1. Chứng khoán được chào bán ra công chúng có thể được cung cấp bởi các cá nhân có tư cách pháp lý thành lập theo Luật của Chi-lê, với mục đích duy nhất là làm môi giới chứng khoán, cho dù là thành viên của một sở giao dịch chứng khoán (môi giới chứng khoán) hoặc không thuộc sở giao dịch chứng khoán (đại lý chứng khoán). Tuy nhiên, chỉ có các bên môi giới chứng khoán mới có thể mua bán cổ phiếu hoặc các sản phẩm phái sinh của chúng (hợp đồng quyền chọn) trên thị trường chứng khoán. Chứng khoán không phải là cổ phiếu có thể được mua bán bởi các bên môi giới chứng khoán hoặc đại lý chứng khoán đã đăng ký với SVS.

2. Dịch vụ đánh giá rủi ro liên quan đến chứng khoán được chào bán ra công chúng có thể được cung cấp bởi các cơ quan đánh giá rủi ro thành lập với mục đích duy nhất là đánh giá chứng khoán được chào bán và phải đăng ký trên *Registro de Entidades Clasificadoras de Riesgo* (Register of Risk Rating Agencies) do SVS duy trì.

3. Lưu ký chứng khoán bao gồm việc lưu giữ trên thực tế các giấy chứng nhận chứng khoán và có thể được các bên trung gian chứng khoán thực hiện (môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán) là một hoạt động bổ sung vào mục đích kinh doanh ban đầu. Dịch vụ này cũng có thể do các thực thể chỉ cung cấp dịch vụ lưu ký được thành lập như các doanh nghiệp đặc biệt (*societades anónimas especiales*) với mục đích duy nhất là nhận lưu ký chứng khoán chào bán ra công chúng từ các thực thể được công nhận theo luật và nhằm thúc đẩy các hoạt động để chuyển những chứng khoán đó (các trung tâm lưu ký chứng khoán tập trung *depósitos centralizados de valores*).

4. Dịch vụ tư vấn tài chính, có liên quan đến việc cung cấp các tư vấn tài chính về các sản phẩm lựa chọn tài chính, đánh giá đầu tư, khả năng đầu tư và chiến lược tái cấu trúc nợ do các bên trung gian chứng

Phân ngành	Hạn chế về Mở cửa thị trường
Các sở giao dịch chứng khoán.	Các sở GD chứng khoán phải được thành lập như các doanh nghiệp đặc biệt (<i>societades anónimas especiales</i>) theo Luật của Chi-lê.
Trung gian cho chứng khoán chào bán ra công chúng, trừ cổ phiếu (CPC81321) Thuê bao và đặt chỗ như đại lý (bảo lãnh phát hành).	Các hoạt động môi giới phải được cung cấp thông qua một cá nhân có tư cách pháp lý ở Chi-lê và phải đăng ký trước trên hệ thống Đăng ký môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán do SVS vận hành.
<ul style="list-style-type: none"> • Trung gian cho cổ phiếu chào bán ra công chúng của các doanh nghiệp (CPC81321) (bao gồm thuê bao và đặt chỗ như đại lý, bảo lãnh phát hành). • Hoạt động trên sở giao dịch chứng khoán đối với các sản phẩm phái sinh phê duyệt bởi <i>Superintendencia de Valores y Seguros</i> 	Để giao dịch trên sở GDCK, các bên trung gian (môi giới chứng khoán) phải thành lập dưới dạng một cá nhân có tư cách pháp lý ở Chi-lê. Họ phải mua một cổ phiếu ở sở GDCK tương ứng và được chấp thuận làm thành viên của sở GD đó. Trước đó phải đăng ký trên hệ thống Đăng ký môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán của SVS để thực hiện các hoạt động trung gian hoặc môi giới chứng khoán. Bên cạnh yêu cầu pháp lý về vốn và dự phòng (<i>patrimonio</i>), SVS có thể

<p>(Ủy ban chứng khoán và bảo hiểm) (chỉ bao gồm đồng đô-la và các hợp đồng kỳ hạn đối với lãi suất, hợp đồng quyền chọn đối với cổ phiếu. Cổ phiếu phải thỏa mãn các yêu cầu do trung tâm thanh toán bù trừ liên quan đưa ra, <i>cámara de compensación</i>).</p>	<p>còn đưa ra thêm các yêu cầu không phân biệt đối xử rất nghiêm khắc về khả năng trả nợ của các bên trung gian, xem xét đến bản chất của các hoạt động của đối tượng này, khoản tiền liên quan, loại công cụ được đàm phán, và loại trung gian mà họ sử dụng.</p>
<p>Mua bán kim loại trên thị trường chứng khoán (chỉ bao gồm vàng và bạc).</p>	<p>Giao dịch vàng và bạc có thể do các bên môi giới chứng khoán thực hiện trên tài khoản riêng và tài khoản cho bên thứ ba trên sổ GDCK theo các quy định về sổ GDCK. Để có thể giao dịch trên sổ GDCK, các bên trung gian (môi giới chứng khoán) phải được thành lập dưới dạng cá nhân có tư cách pháp lý ở Chi-lê. Họ phải mua một cổ phiếu ở sổ GDCK tương ứng và được chấp thuận làm thành viên của sổ GD đó. Trước đó phải đăng ký trên hệ thống Đăng ký môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán của SVS để thực hiện các hoạt động trung gian hoặc môi giới chứng khoán. Bên cạnh yêu cầu pháp lý về vốn và dự phòng (<i>patrimonio</i>), SVS có thể còn đưa ra thêm các yêu cầu không phân biệt đối xử rất nghiêm khắc về khả năng trả nợ của các bên trung gian, xem xét đến bản chất của các hoạt động của đối tượng này, khoản tiền liên quan, loại công cụ được đàm phán, và loại trung gian mà họ sử dụng.</p>
<p>Đánh giá rủi ro chứng khoán (chỉ liên quan đến đánh giá hoặc đưa ra ý kiến đối với chứng khoán chào bán ra công chúng)</p>	<p>Họ phải thành lập ở Chi-lê với tư cách công ty hợp danh (<i>sociedad de personas</i>). Một trong những yêu cầu cụ thể phải thực hiện là không thấp hơn 60% vốn của công ty phải được các thành viên hợp danh chính nắm giữ (tự nhiên nhân hoặc cá nhân có tư cách pháp lý ở lĩnh vực này nắm giữ tối thiểu 5% tư cách thành viên trong các cơ quan đánh giá).</p>
<p>Lưu ký chứng khoán do các bên trung gian chứng khoán thực hiện (CPC81319) (không bao gồm các dịch vụ do các bên có cả dịch vụ lưu ký, thanh toán bù trừ chứng khoán cung cấp (lưu ký chứng khoán, <i>depósitos de valores</i>)).</p>	<p>Đối với lưu ký chứng khoán, các bên trung gian (môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán) phải được thành lập ở Chi-lê là một cá nhân có tư cách pháp lý. Bên cạnh yêu cầu pháp lý về vốn và dự phòng (<i>patrimonio</i>), SVS có thể còn đưa ra thêm các yêu cầu không phân biệt đối xử rất nghiêm khắc về khả năng trả nợ của các bên trung gian, xem xét đến bản chất của các hoạt động của đối tượng này, khoản tiền liên quan, loại công cụ được đàm phán, và loại trung gian mà họ sử dụng.</p>

<p>Lưu ký do các thực thể lưu ký chứng khoán thực hiện.</p>	<p>Các bên lưu ký chứng khoán phải được thành lập ở Chi-lê dưới hình thức công ty và chỉ có mục đích kinh doanh lưu ký chứng khoán.</p>
<p>Dịch vụ tư vấn tài chính do các bên trung gian chứng khoán thực hiện (CPC81332).</p>	<p>Dịch vụ tư vấn tài chính do các bên trung gian chứng khoán cung cấp được thành lập với hệ thống Đăng ký môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán do SVS vận hành. Bên cạnh yêu cầu pháp lý về vốn và dự phòng (<i>patrimonio</i>), SVS có thể còn đưa ra thêm các yêu cầu không phân biệt đối xử rất nghiêm khắc về khả năng trả nợ của các bên trung gian, xem xét đến bản chất của các hoạt động của đối tượng này, khoản tiền liên quan, loại công cụ được đàm phán, và loại trung gian mà họ sử dụng.</p>
<p>Quản lý danh mục đầu tư do các bên trung gian chứng khoán thực hiện (trong mọi trường hợp không bao gồm một Quỹ quản lý chung (<i>Administradora General de Fondos</i>)).</p>	<p>Dịch vụ quản lý danh mục đầu tư do các bên trung gian chứng khoán cung cấp được thành lập dưới hình thức cá nhân có tư cách pháp lý ở Chi-lê và yêu cầu đăng ký với hệ thống Đăng ký môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán do SVS vận hành. Bên cạnh yêu cầu pháp lý về vốn và dự phòng (<i>patrimonio</i>), SVS có thể còn đưa ra thêm các yêu cầu không phân biệt đối xử rất nghiêm khắc về khả năng trả nợ của các bên trung gian, xem xét đến bản chất của các hoạt động của đối tượng này, khoản tiền liên quan, loại công cụ được đàm phán, và loại trung gian mà họ sử dụng.</p>
<p>Quản lý quỹ của bên thứ ba do Quỹ quản lý chung (<i>Administradora General de Fondos</i>) thực hiện (trong mọi trường hợp không bao gồm quản lý quỹ hưu trí và quỹ hưu trí tự nguyện (<i>Planes de Ahorro Previsional Voluntario</i>))</p>	<p>Dịch vụ quản lý quỹ có thể do các công ty quản lý quỹ thực hiện, được thành lập ở Chi-lê và được phê duyệt bởi SVS.</p>
<p>Dịch vụ của các trung tâm thanh toán bù trừ (hợp đồng kỳ hạn hoặc quyền chọn đối với chứng khoán)</p>	<p>Các trung tâm thanh toán bù trừ đối với hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng quyền chọn phải được thành lập ở Chi-lê dưới hình thức là các công ty thanh toán bù trừ được SVS phê duyệt. Các trung tâm này chỉ do các sở GDCK và các bên môi giới chứng khoán thành lập.</p>
<p>Sở giao dịch gia súc hoặc hàng nông nghiệp</p>	<p>Các thực thể có thể thành lập dưới dạng doanh nghiệp đặc biệt (<i>sociedades anónimas especiales</i>) theo luật của Chi-lê.</p>

Chương này sẽ tiếp tục được rà soát pháp lý bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Pháp để đảm bảo chính xác, rõ ràng và nhất quán phục vụ việc xác thực các bản tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Pháp của Hiệp định

Dịch vụ của trung tâm thanh toán bù trừ của hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng quyền chọn đối với gia súc và hàng nông nghiệp.	
Môi giới gia súc hoặc hàng nông nghiệp.	Hoạt động của bên môi giới gia súc và hàng nông nghiệp phải do các thực thể pháp lý thành lập tại Chi-lê thực hiện.
Kho lưu ký chung (bảo lãnh) (đối với dịch vụ kho lưu hàng hóa đi kèm với giấy chứng nhận lưu ký và hóa đơn thế chấp đồ (<i>valedeprenda</i>)).	Việc cung cấp dịch vụ bảo lãnh có thể do các cá nhân có tư cách pháp lý thực hiện, và các cá nhân này thành lập ở Chi-lê có thể cung cấp dịch vụ bảo lãnh như là mục đích kinh doanh chính của mình.
Dịch vụ về phát hành và đăng ký chứng khoán (CPC81322) (không bao gồm dịch vụ lưu ký chứng khoán).	Không hạn chế
d) <u>Dịch vụ tài chính khác:</u>	
Cung cấp và chuyển thông tin và xử lý dữ liệu tài chính và các phần mềm liên quan do các bên cung cấp dịch vụ tài chính khác thực hiện.	Không hạn chế.
Hoạt động của sở giao dịch thực hiện theo quy định của Ngân hàng trung ương Chi-lê	Chỉ có các ngân hàng, các pháp nhân, các bên môi giới và các đại lý chứng khoán, tất cả trong số đó đều phải thành lập ở Chi-lê với tư cách pháp lý, có thể hoạt động trên thị trường giao dịch chính thống. Các pháp nhân, môi giới chứng khoán và đại lý chứng khoán phải được phê duyệt trước của <i>Banco Central de Chile</i> để hoạt động trên thị trường giao dịch chính thống (Formal ExchangeMarket).
Quản lý các khoản vay thế chấp theo <i>Decreto con Fuerza de Ley</i> N° 251, <i>Ley de Seguros</i> , Phần V.	Các cơ quan quản lý các khoản vay thế chấp phải được thành lập dưới hình thức doanh nghiệp (<i>societades anónimas</i>) theo luật của Chi-lê. Để chắc chắn hơn nữa thì theo <i>Decreto con Fuerza de Ley</i> N° 251, <i>Ley de Seguros</i> , Phần V, Điều 88.